TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH** **----------** Bản án số: 255/2018/HS-ST Ngày: 21 - 11 - 2018	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Lập.

2. Bà Phạm Thu Hà.

- ***Thư ký phiên toà****:* Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà****:* Ông Lưu Đức Anh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14, 21 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 236/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 252/2018/QĐXXST-HS ngày 02/11/2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn T - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 06 tháng 12 năm 1965, tại tỉnh Q. Nơi ĐKHKTT: Thôn Y1, xã Y2, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở: Thôn Đ, xã Y2, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 09/10. Con ông: Phạm Văn Q (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị H (đã chết). Vợ: Trần Thị C, sinh năm 1972. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Chưa. Nhân thân: Ngày 25/9/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù, về tội "Chứa mại dâm". Ngày 15/6/2010, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 15/3/2010, thi hành xong phần các quyết định khác của bản án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2018 đến ngày 17/7/2018 được thay thế sang biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lương Quang Tr, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y2, thị xã Đ, tỉnh Q. Có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- Anh Chu Văn Ng, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Chị Phạm V. A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Y1, xã Y2, thị xã Đ, tỉnh Q. Có mặt.

- Bà Lương Thị Th, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn Y1, xã Y2, thị xã Đ, tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 08/7/2018, tại khu vực bến cá thuộc tổ 1, khu 6, phường B, thành phố H, tỉnh Q, Đồn biên phòng cửa khẩu cảng H đã bắt quả tang Phạm Văn T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 14Z1-358.17 trở 02 bao tải dứa bên trong có bao tải dứa màu trắng có chữ Ammonium Nitrate Porous Gram Un 1942 đựng hạt nhỏ màu trắng, mỗi bao có Trlượng là 40kg, nghi là thuốc nổ và trong túi quần bên phải có 01 túi nilon màu trắng chứa 01 túi nilon màu đen đựng 100 ống kim loại, hình trụ tròn (một đầu bịt kín, một đầu hở) có cùng chiều dài là 04cm, đường kính 04mm, bên trong mỗi ống đều có vách ngăn hình tròn cách miệng ống khoảng 02cm, nghi là kíp nổ đều có màu ghi. Ngoài ra, còn thu giữ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel lắp 02 sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 14Z1-358.17; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 038003 mang tên Lương Quang Tr; 01 giấy phép lái xe số H351493 mang tên Phạm Văn T.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T thuộc tổ dân cư bến Đ, thôn Đ, xã Y2, thị xã Đ, Đồn biên phòng cửa khẩu cảng H thu giữ: 02 túi nilon màu trắng, mỗi túi đựng 10 ống hình trụ tròn màu nâu, nghi là thuốc nổ, dài 25cm, đường kính 02cm; 01 túi nilon màu xanh đựng hạt nhỏ màu trắng, nghi là thuốc nổ; 01 cuộn dây màu nâu, dài 50m, nghi là dây cháy chậm.

Tại bản kết luận giám định số 206/C54-P2 ngày 09/7/2018 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Tổng cục Cảnh sát, kết luận: 100 ống kim loại, đều có màu ghi, hình trụ tròn (một đầu bịt kín, một đầu hở) có cùng chiều dài 04cm, đường kính 04mm, bên trong mỗi ống đều có vách ngăn hình tròn cách miệng ống khoảng 02cm, là kíp nổ đốt vỏ nhôm, số lượng 100 cái, có tác dụng kích nổ thuốc nổ; 20 ống hình trụ tròn đựng trong 02 túi nilon màu trắng, mỗi ống dài 25cm, đường kính 02cm, có khối lượng 04kg, là thuốc nổ công nghiệp Amônít, thường dùng trong khai khoáng, mở đường; 01 đoạn dây có chiều dài 50m, màu nâu là dây cháy chậm, có tác dụng dẫn lửa gây nổ kíp nổ; Hạt nhỏ màu trắng đựng trong 02 bao tải dứa màu trắng có chữ Ammonium Nitrate Porous Gram Un 1942 bên ngoài là bảo tải dứa, tổng Trlượng là 80kg thu giữ khi bắt quả tang T và hạt nhỏ màu trắng trong 01 túi nilon màu xanh thu giữ tại nhà T, đều là NH_4NO_3 (Amoni nitrat) là tiền chất thuốc nổ (nguyên liệu trực tiếp để sản xuất thuốc nổ).

Phạm Văn T khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 7 năm 2018, khi đang câu cá ở bờ sông gần nhà thì T gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người này 02 túi thuốc nổ với giá 400.000 đồng, trong mỗi túi có 10 thỏi và một cuộn dây cháy chậm giá 150.000 đồng, mục đích dùng để đánh cá. Người này cho T thêm một túi thuốc nổ dạng hạt nhỏ màu trắng. Đến khoảng trưa ngày 08/7/2018, có một đôi nam nữ không quen biết (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) đến nhà thỏa thuận thuê T vận chuyển 02 bao tải hàng và 100 kíp nổ từ thị xã Đ đến thành phố Hạ Long với tiền công là 300.000 đồng, T đồng ý. T dùng xe máy biển kiểm soát 14Z1-358.17 của Lương Quang Tr (là em vợ của T) để vận chuyển số vật liệu nổ đó đến Hạ Long thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 228/CT-VKSHL ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo: Phạm Văn T về tội: "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo Trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ". Áp dụng: Khoản 1 Điều 305; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo Phạm Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo cải tạo tốt, trở thành người có ích cho gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lương Quang Tr có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 14Z1-358.17 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh. Anh hay đi làm ở xa nên thường để chiếc xe máy ở nhà. Ngày 08/7/2018, Phạm Văn T (là anh rể của anh) tự ý lấy xe máy của anh làm phương tiện để thực hiện tội phạm, anh không biết. Anh đề nghị được nhận lại chiếc xe máy và các Giấy tờ liên quan đến chiếc xe máy này.

Những người làm chứng gồm: Anh Chu Văn Ng, chị Phạm V. A và bà Lương Thị Th đều có lời khai về thời gian, địa điểm và một số tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai nhận của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng đầu tháng 7 năm 2018, T mua của một người đàn ông không quen biết 02 túi thuốc nổ, có trọng lượng 04kg, với giá 400.000 đồng; 01 cuộn dây màu nâu, có chiều dài là 50m là dây cháy chậm, với giá 150.000 đồng và người này còn cho T thêm một túi thuốc nổ dạng hạt nhỏ màu trắng. Bị cáo tàng trữ số thuốc nổ và dây cháy chậm này tại nơi ở của mình thuộc tổ dân cư bến Đụn, thôn Đ, xã Y2, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh với mục đích để sử dụng đánh cá. Tiếp đến, ngày 08/7/2018 T vận chuyển trái phép cho 02 người không quen biết 02 bao tải bên trong có bao tải dứa màu trắng có chữ Ammonium Nitrate Porous Gram Un 1942 và 100 kíp nổ từ thị xã Đ đến khu vực bến cá thuộc tổ 1, khu 6, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long với tiền công là 300.000 đồng thì bị Đồn Biên phòng cảng H, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm đến quy định quản lý của cơ quan Nhà nước về chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng vật liệu nổ nên đã phạm tội: "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ" quy định tại khoản 1 Điều 305- BLHS. Do đó, Cáo trạng số 228/CT-VKSHL ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố đối với Phạm Văn T là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm".

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vật liệu nổ. Như chúng ta đều biết, vật liệu nổ là vật liệu có đặc tính nguy hiểm cao, có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người, phá hủy tài sản, môi trường, xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị. Bị cáo biết và nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển vật liệu nổ nhưng không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật. Nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ham lợi bất chính nên bị cáo đã bất chấp những điều đó, cố ý thực hiện tội phạm. Việc bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, chỉ vì lợi trước mắt bị cáo có thể bỏ qua an toàn tính mạng, sức khỏe của chính mình, người thân trong gia đình cũng như người khác. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được lên án và xử lý thỏa đáng để cải tạo, giáo dục cũng như phục vụ cho công tác phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội và có bố đẻ là người có công với nước được tặng thưởng huy chương. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách tương ứng và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng hoàn lại sau giám định gồm: 100 kíp nổ đốt vỏ nhôm; 3,8kg thuốc nổ công nghiệp Amônít; 49,90m dây cháy chậm; 80,9kg NH_4NO_3 (Amoni nitrat) là tiền chất thuốc nổ. Cơ quan điều tra đã chuyển đến kho của Công ty Công nghiệp hóa chất mỏ Quảng Ninh. Do đó, cần tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel lắp 02 sim; 02 (hai) sim lắp trong máy điện thoại Masstel; 01 (một) Giấy phép lái xe số H351493 mang tên Phạm Văn T. Đây là những tài sản thu giữ của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 14Z1-358.17; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-358.17; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 038003 mang tên Lương Quang Tr. Đây là những tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lương Quang Tr. Anh Tr không biết T sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên cần trả lại cho anh Tr.

- Ngày 08/7/2018, bị cáo vận chuyển thuê vật liệu nổ được trả tiền công là 300.000 đồng. Đây là tiền thu lợi bất chính nên phải truy thu của bị cáo số tiền này sung quỹ Nhà nước.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án, đối với 80,9kg NH_4NO_3 (Amoni nitrat) đây là tiền chất thuốc nổ không thuộc danh mục là vật liệu nổ theo quy định của pháp luật nên Phạm Văn T không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vận chuyển, tàng trữ đối với loại chất này.

Đối với những người thuê Phạm Văn T vận chuyển trái phép vật liệu nổ và người bán vật liệu nổ cho T, không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 305; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T - Phạm tội: "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho UBND xã Y2, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Phạm Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh xử lý theo thẩm quyền: 100 kíp nổ đốt vỏ nhôm; 3,8kg thuốc nổ công nghiệp Amônít; 49,90m dây cháy chậm; 80,9kg NH_4NO_3 (Amoni nitrat). (Tất cả đều được niêm phong đúng quy định).

(Tình trạng các vật chứng trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/7/2018 tại trụ sở Công ty Công nghiệp hóa chất mỏ Quảng Ninh, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T: 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel lắp 02 sim, điện thoại màu vàng đã cũ; 02 (hai) sim lắp trong máy điện thoại Masstel màu vàng; 01 (một) Giấy phép lái xe số H351493 do sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 06/11/2002 mang tên Phạm Văn T.

- Trả lại cho người có quyền lợi, Ng vụ liên quan anh Lương Quang Tr: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 14Z1- 358.17; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe mô tô biển kiểm soát 14Z1- 358.17; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 038003 mang tên Lương Quang Tr.

(*Tình trạng các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 07/BB-THA ngày 18/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)*.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Phạm Văn T số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng).*

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP Hạ Long;*
- *THADS TP Hạ Long;*
- *Bị cáo, NCQLNVLQ;*
- *CQCSĐT CA TP Hạ Long;*
- *Lưu HS; Lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đạt